TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 06 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **207**/2019/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Bá D - Sinh năm 1972; địa chỉ: Số nhà 224, tổ dân phố 20, phường T Th, thành phố Đ B P, tỉnh Đ;

* Bị đơn: Bà Lưu Thị Ng - Sinh năm 1978**;** địa chỉ: Số nhà 224, tổ dân phố 20, phường T Th, thành phố Đ B P, tỉnh Đ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Bá D và bà Lưu Thị Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân**: Ông Nguyễn Bá D và bà Lưu Thị Ng thuận tình ly hôn.

*** Về con chung**: Cháu Nguyễn Bá N, sinh ngày 14/12/2000 (cháu đã trưởng thành); Giao cháu Nguyễn Bá T, sinh ngày 11/7/2003 cho bà Lưu Thị Ng trực tiếp nuôi con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; ông D cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/ tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 01 năm 2020, phương thức cấp dưỡng theo tháng;

Ông Nguyễn Bá D có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* **Về tài sản chung**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

*** Về nợ chung**: Không có

*** Nợ riêng:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

* **Về án phí**: Ông Nguyễn Bá D chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng được khấu trừ vào số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2010/09357 ngày 24/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Ông D đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngy sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPĐiện Biên Phủ;
- UBND p. Sông Đà, TX Mường Lay, tỉnh Điện Biên (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền